

CÔNG TY TNHH FI98
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH FI98

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: FI98 COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: FI98 CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110196605

3. Ngày thành lập: 30/11/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 40/45 đường Trần Thái Tông, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0939661010

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
6.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
7.	Bán mô tô, xe máy Chi tiết: Bán buôn mô tô, xe máy Bán lẻ mô tô, xe máy Đại lý mô tô, xe máy	4541
8.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
9.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (trừ đấu giá hàng hóa; các hoạt động môi giới mua, bán hàng hóa: thương nhân làm trung gian (gọi là bên môi giới cho các bên mua bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ trong việc đàm phán, giao kết hợp đồng mua bán hàng hóa, dịch vụ và được hưởng thù lao theo hợp đồng môi giới)	4610
10.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
11.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663(Chính)
12.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Bán buôn hoá chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...;	4669
13.	Khai thác quặng sắt	0710
14.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230

15.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty sản xuất và kinh doanh.	8299
16.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
17.	Cổng thông tin (trừ hoạt động báo chí)	6312
18.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư, tư vấn và môi giới thế chấp	6619
19.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
20.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (trừ đấu giá bất động sản, quyền sử dụng đất)	6820
21.	Quảng cáo (Sáng tạo và thực hiện các chiến dịch quảng cáo: Sáng tạo và đặt quảng cáo trong báo, tạp chí, đài phát thanh, truyền hình internet và các phương tiện truyền thông khác; đặt quảng cáo ngoài trời như: bảng lớn, panô, bảng tin, cửa sổ, phòng trưng bày, ô tô con và ô tô buýt...; quảng cáo trên không; phân phối các nguyên liệu hoặc mẫu quảng cáo; cung cấp các chỗ trống quảng cáo trên bảng lớn; thiết kế vị trí và trình bày trên trang web; làm các chiến dịch quảng cáo và những dịch vụ quảng cáo khác có mục đích thu hút và duy trì khách hàng như: khuyến khích quảng cáo; marketing điểm bán; quảng cáo thư trực tuyến; tư vấn marketing)	7310
22.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
23.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng (Thiết kế đồ họa; hình cắt chương trình truyền hình, thiết kế đồ họa tĩnh, đồ họa animation, thiết kế logo, trang trí nội thất)	7410
24.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét (trừ Sản xuất đá nhân tạo; Sản xuất sản phẩm gốm sứ chịu lửa)	2392
25.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: Sản xuất, mua bán linh kiện, máy móc, thiết bị điện, điện tử, điện lạnh, điện dân dụng, thiết bị chiếu sáng, thiết bị phòng cháy chữa cháy; các thiết bị, vật tư khoa học kỹ thuật, các vật tư thiết bị thi công công trình xây dựng, thiết bị phục vụ ngành công nghiệp, nông nghiệp, giao thông, thủy lợi và môi trường;	2829
26.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
27.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
28.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
29.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630

30.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (trừ hoạt động của các trung tâm lao động, việc làm)	7810
31.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
32.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động chi tiết: cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước	7830
33.	Xây dựng nhà để ở	4101
34.	Xây dựng nhà không để ở	4102
35.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
36.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
37.	Xây dựng công trình điện	4221
38.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
39.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
40.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
41.	Xây dựng công trình thủy	4291
42.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
43.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
44.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
45.	Phá dỡ	4311
46.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
47.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
48.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ vàng miếng, súng đạn, tem, tiền kim khí)	4773

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: GIÁP VĂN VŨ

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 16/07/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 024091020230

Ngày cấp: 13/08/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Phòng 2110 Tòa A1, CC IA20, Phường Đông Ngạc, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Phòng 2110 Tòa A1, CC IA20, Phường Đông Ngạc, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: GIÁP VĂN VŨ

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 16/07/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 024091020230

Ngày cấp: 13/08/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Phòng 2110 Tòa A1, CC IA20, Phường Đông Ngạc, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Phòng 2110 Tòa A1, CC IA20, Phường Đông Ngạc, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội